

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 255/2023/HS-ST

Ngày: 05/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 197/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn H, sinh ngày: 05/10/1989 tại tỉnh N; nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn H1 và bà: Ngô Thị T; sống chung như vợ chồng với Lý Cẩm H1 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: - Bản án số 89/2010/HSST ngày 12/7/2010, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”; - Bản án số 11/2011/HSST ngày 07/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của Bản án số 89/2010/HSST ngày 12/7/2010, hình phạt chung là 06 năm tù; - Bản án số 273/2019/HSST ngày 23/9/2019, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; - Quyết định số 437/QĐ-TA ngày 23/5/2016 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; - Ngày 01/6/2021, Công an thành phố Thuận An ra Quyết định khởi tố bị can về tội "Gây rối trật tự công cộng" và ngày 04/6/2021 thì ra Quyết định truy nã; bị bắt, tạm giam ngày: 19/01/2023. (có mặt)

2. Lý Cẩm H1, sinh ngày: 10/02/1986 tại tỉnh A; nơi cư trú: X tổ Y, khu phố Z, phường Đ, thành phố H, tỉnh K; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn T1 và bà: Trần Thị Th; sống chung như vợ chồng với Đinh Văn H và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày 19/01/2023. (có mặt)

- Bị hại: Ông Trương Văn T2, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: A đường số B, phường L, thành phố TĐ, Thành phố H. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Tạ Việt A, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: C đường V, Phường N, Quận S, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17/01/2023, Đinh Văn H và Bùi Chí H2 (là bạn quen biết ngoài xã hội) đến nhà trọ địa chỉ số A đường số B, phường L, thành phố TĐ để chuyên đồ đạc đến thuê trọ. Khi đến nơi, H nhìn thấy ở trong dãy nhà trọ có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen biển số 84K1–213.24 của ông Trương Văn T2 dựng ở phía trước cuối dãy trọ không có người trông giữ. H rủ H2 lấy trộm xe và nói “chiếc xe này làm được không bạn” thì H2 đồng ý trả lời “Ồ làm đi bạn”. H hỏi lại “có sao không bạn”, H2 nói với H “cứ làm đi, có gì H2 sẽ đứng ra nói chuyện”. H2 lấy dây kẽm đưa cho H cột cửa phòng trọ của ông T2 lại. Sau đó, H2 lấy tuốc nơ vít và lục giác đưa cho H mở, phá khóa xe. H thấy xe khóa cổ và có đóng nắp từ nên sử dụng tuốc nơ vít vặn ốc tháo dần áo ra, dùng lục giác vặn hai ốc của ổ khóa xe ra rồi câu hai dây điện lại thì nổ được máy. Sau đó, H điều khiển xe lấy trộm được đi đến khu vực Quận S tìm người mua xe nhưng không tìm được, H gọi điện thoại cho H2 nói “Giờ xe không bán được, kêu H2 xử lý”, H2 đưa máy cho Lý Cẩm H1 (là người sống chung như vợ chồng với H) nói chuyện, H1 nói H “đứng ở đó”.

Khoảng 1 tiếng sau, H1 điều khiển xe mô tô đến gặp H, H1 gửi xe lại cho bạn tên B (chưa rõ lai lịch), H điều khiển xe mô tô lấy trộm được của ông T2 chở H1 đi tìm chỗ bán nhưng không bán được. Sau đó, H và H1 đến chỗ gần đường G, Quận S làm chìa khóa xe và đến điểm mua bán phế liệu trên đường, quận BT của Nguyễn Thành Nh là bạn quen biết ngoài xã hội, H lấy biển số 66M1-281.65 thay vào xe của ông T2, để lại biển số thật, Nh không biết H lấy trộm xe của người khác. Sau đó, H1 mang xe mô tô trên đi đến cầm tại tiệm cầm đồ ĐT tại C đường V, Phường N, Quận S cho Tạ Việt A (là chỗ nhiều lần H1 đến cầm đồ) cầm được 1.500.000 đồng nhưng đóng lãi 200.000 đồng nên còn 1.300.000 đồng. H nói H1 đưa H 650.000 đồng còn đưa cho H2 số tiền còn lại nhưng H1 không đưa và giữ lại. Cả hai cãi nhau nên H đi về phòng trọ tại đường số X, phường CL, còn H1 bỏ đi đến khách sạn ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 18/01/2023, thì H1 đi về nhà trọ tại địa chỉ A đường số B, phường L, thành phố TĐ.

Khi phát hiện bị mất tài sản, ông Trương Văn T2 đã trình báo Công an, qua truy xét, Công an bắt H và H1, riêng H2 bỏ trốn. Tại Cơ quan điều tra, H và H1 đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 20-KV1/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen biển số 84K1-213.24, trị giá 9.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen biển số 84K1-213.24, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trương Văn T2.

- 01 biển số 66M1-281.65.

- 01 điện thoại hiệu Vivo màu trắng, thu giữ của H1.

- 01 dây nhôm, 01 tua vít cán đen; 01 lục giác 05mm, 01 khóa cò lê vòng 10mm.

- 01 áo đen; 01 quần Jeans dài; 01 nón kết.

- Số tiền 1.300.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Tạ Việt A.

Tại Bản Cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Cẩm H1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn H và Lý Cẩm H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Cẩm H1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo H1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn H và bị cáo Lý Cẩm H1 phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản xác định địa điểm, bản kết luận định giá, bản thu giữ vật chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17/01/2023, tại nhà trọ số 63/15 đường số 7, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, lợi dụng khi không có người trông coi, bị cáo Đinh Văn H cùng với Bùi Chí H2 lấy trộm một xe mô tô Yamaha Sirius màu vàng đen biển số 84K1-213.24 của ông Trương Văn T2. Sau khi lấy xe, bị cáo H không bán được nên bị cáo Lý Cẩm H1 đem cầm cố tại tiệm cầm đồ ĐT được 1.500.000 đồng, sau khi trừ tiền lãi, còn lại 1.300.000 đồng. Bị cáo H1 giữ lại số tiền này, không đưa cho bị cáo H và H2. Khi phát hiện mất tài sản, ông T2 đến Công an trình báo, bị cáo H và bị cáo H1 bị bắt giữ, còn H2 bỏ trốn.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Cẩm H1 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo Đinh Văn H đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo Lý Cẩm H1 đã tiếp tay, khuyến khích cho tội phạm đồng thời gây khó khăn cho Cơ quan điều tra trong việc điều tra, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng. Theo kết quả định giá tài sản thì xe mô tô Yamaha Sirius màu vàng đen biển số 84K1-213.24 mà bị cáo H chiếm đoạt và bị cáo H1 tiêu thụ có giá trị 9.500.000 đồng. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo H và áp dụng khoản 1 Điều 323 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo H1.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H có nhân thân xấu, liên tục vi phạm pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc. Bị cáo H1 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có 01 con chung còn nhỏ với bị cáo H nên xem xét cho bị cáo. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Bùi Chí H2 hiện bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ

án, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Tạ Việt A nhận cầm cố xe cho bị cáo H1, không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Trương Văn T2 nhận lại xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 84K1-213.24. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tạ Việt A đã nhận lại số tiền 1.300.000 đồng cầm cố xe. Ông Tính và ông A không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H1.

- 01 biển số xe 66M1-281.65.

- 01 dây nhôm, 01 tua vít cán đen, 01 lục giác 05mm, 01 khóa cò lê vòng 10mm.

- 01 áo đen, 01 quần Jeans dài, 01 nón kết.

Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo **Lý Cẩm H1** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn H** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lý Cẩm H1** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 biển số xe 66M1-281.65.

+ 01 dây nhôm, 01 tua vít cán đen, 01 lục giác 05mm, 01 khóa cò lê vòng 10mm.

+ 01 áo đen, 01 quần Jeans dài, 01 nón kết.

Trả lại cho bị cáo Lý Cẩm H1 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng.

(Phiếu nhập kho số NK23/201C ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại; NQLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga